TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số:136/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-8-2022
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thanh Liêm

2. Ông Trần Đức

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 399/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp TS, thị trấn NS, huyện ThS, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Chị Dương Thị P, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp TS, thị trấn NS, huyện ThS, tỉnh An Giang

Các đương sự có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn C; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh C và chị P chung sống với nhau từ năm 2014, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng

Nai vào ngày 05/9/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh P và có một con chung tên Dương Minh Chiến, sinh ngày 21/02/2015. Tuy nhiên, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị P ghen tuông vô cớ và có lời lẽ thiếu tôn trọng anh nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2022. Sau đó, anh C có khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị P nhưng được sự động viên của Tòa án nên đã rút lại yêu cầu khởi kiện để vợ chồng có cơ hội hàn gắn, tuy nhiên đến nay vẫn không thể hàn gắn được. Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể hàn gắn nên anh C khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị P.

- Về con chung: Anh C và chị P có một con chung tên Dương Minh C, sinh ngày 21/02/2015. Trong giấy khai sinh không có họ tên cha vì lúc khai sinh cho cháu anh và chị P chưa đăng ký kết hôn. Khi ly hôn, tùy nguyện vọng của cháu muốn sống với ai thì người đó nuôi, nếu cháu Chiến muốn sống với chị P thì anh đồng ý giao cho chị P nuôi dưỡng.

- Về nợ chung và tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là chị Dương Thị P trình bày:

Về quá trình hôn nhân chị thống nhất với trình bày của anh Nguyễn Văn C. Đối với yêu cầu của anh C thì chị P có ý kiến như sau: Về hôn nhân chị không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với anh C, mong muốn hàn gắn để nuôi dạy con chung.

- Về con chung: Chị và anh C có một con chung tên Dương Minh Chiến, sinh ngày 21/02/2015, giấy khai sinh không có họ tên cha vì khi đăng ký khai sinh chị và anh C chưa đăng ký kết hôn; nếu tòa giải quyết ly hôn thì chị yêu cầu được nuôi con chung.

- Về nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn C trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ly hôn với chị Dương Thị P; yêu cầu được nuôi con chung là cháu Dương Minh C, không yêu cầu chị P cấp dưỡng; Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Dương Thị P trình bày: Không đồng ý ly hôn với anh C, mong muốn được hàn gắn để cùng nhau nuôi dạy con; về con chung: Chị P không có ý kiến; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, cho anh C ly hôn với chị P; giao cháu Dương Minh C cho anh Nguyễn Văn C tiếp tục nuôi dưỡng, chị P không cấp dưỡng nuôi con do anh C không yêu cầu; tài sản chung, nợ chung: Không xem xét; về án phí: Anh C phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn C và chị Dương Thị P chung sống với nhau có đăng ký kết hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2015, quyển số 01/2015 do UBND xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05/9/2015). Chị Dương Thị P có hộ khẩu thường trú tại: Ấp TS, thị trấn NS, huyện ThS, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét việc tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị P xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 05/9/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo anh C trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do chị P ghen tuông vô cớ, dùng những lời lẽ xúc phạm, không tôn trọng anh, khiến cho anh không thể nào tiếp tục chung sống với chị P được nữa nên anh C yêu cầu ly hôn. Còn chị P thì cho rằng do anh C có người phụ nữ khác và nghe lời người khác xúi giục nên yêu cầu ly hôn với chị, chị không muốn ly hôn vì vẫn còn thương anh C và mong muốn được hàn gắn.

[2.2] Thấy rằng, pháp luật về hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, yêu thương, chung thủy và cùng nhau xây dựng gia đình hạnh P, tiến bộ. Quá trình chung sống giữa anh C và chị P phát sinh mâu thuẫn nhưng không có biện pháp hàn gắn. Trước đây anh C có yêu cầu ly hôn nhưng qua động viên của Tòa án anh đã rút lại yêu cầu khởi kiện để vợ chồng hàn gắn nhưng không được, sau đó anh tiếp tục nộp đơn yêu cầu ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải cho anh C và chị P có cơ hội hàn gắn nhưng anh C cương quyết ly hôn cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của anh C là có cơ sở. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, cho anh C ly hôn với chị P.

[3] Về con chung: Anh C và chị P thống nhất có một con chung tên Dương Minh C, sinh ngày 21/02/2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành ghi nhận ý kiến của cháu Chiến qua đó thể hiện nguyện vọng của cháu muốn tiếp tục sống chung với cha nếu cha mẹ ly hôn. Thấy rằng để tranh làm xáo trộn cuộc sống của cháu, cần tiếp tục giao cháu Chiến cho anh C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị P không cấp dưỡng nuôi con do anh C không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Anh C và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh C và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Dương Thị P không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C được ly hôn chị Dương Thị P

(Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2015, quyển số 01/2015 do UBND xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp cho anh Nguyễn Văn C và chị Dương Thị P không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Minh C, sinh ngày 21/02/2015 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Dương Thị P không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Dương Thị P và các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của anh Nguyễn Văn C. Anh Nguyễn Văn C và các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở chị Dương Thị P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng anh C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009358 ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn. Chị Dương Thị P không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- UBND xã Hiệp Phước,H.Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ Linh